TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST-DS	*Vĩnh Thạnh, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 325 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần X *(viết tắt là* E*)*.

Trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L+16 Tòa nhà V, số G L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Hà P, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Duy H, chức vụ: Nhân viên Phòng Xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền ngày ngày 10/01/2024).

- *Bị đơn*: Ông Hoàng Việt S, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số C Khu dân cư vượt lũ, Ấp C, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ông Hoàng Việt S chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần X số tiền 2.212.582.492đ *(hai tỷ hai trăm mười hai triệu năm trăm tám mươi hai ngàn bốn trăm chín mươi hai đồng) {đã bao gồm 983.331.913đ nợ gốc (theo Khế ước nhận nợ số: 2001-LDS-220000509 ngày 21-10-2022), 934.164.000đ nợ gốc (theo Khế ước nhận nợ số: 2001-LDS-220000513 ngày 24-10-2022) và*

295.086.579đ tiền lãi phát sinh đến hết ngày 12 tháng 4 năm 2024}. Kể từ ngày 13 tháng 4 năm 2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Hoàng Việt S còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng từng lần số: LAV-220089937/2001 ngày 20-10-2022, Khế ước nhận nợ số: 2001-LDS-220000509 ngày 21-10-2022 và Khế ước nhận nợ số: 2001-LDS-220000513 ngày 24-10-2022 mà ông Hoàng Việt S đã thỏa thuận và ký kết với E. Thời điểm ông Hoàng Việt S thực hiện nghĩa vụ trả nợ nói trên cho E vào ngày 01 tháng 5 năm 2024.

Nếu ông Hoàng Việt S không thanh toán nợ, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần X có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất tại các thửa đất số 80 có diện tích 250,3m^2 *(100m^2 đất ONT và 150,3m^2 đất CLN)*, thửa đất số 81 có diện tích 250,3m^2 *(100m^2 đất ONT và 150,3m^2 đất CLN)*, thửa đất số 86 có diện tích 250,3m^2 *(100m^2 đất ONT và 150,3m^2 đất CLN),* thửa đất số 108 có diện tích 250,6m^2 *(100m^2 đất ONT và 150,6m^2 đất CLN),* thửa đất số 109 có diện tích 250,7m^2 *(100m^2 đất ONT và 150,7m^2 đất CLN)* và toàn bộ tài sản gắn liền với đất để thu hồi nợ cho E. Tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 81/2022/EIBTP.HCM-BT/TCTS, 82/2022/EIBTP.HCM-BT/TC-TS, 83/2022/EIB-TP. HCM- BT/TCTS, 84/2022/EIB-TP . và 85/-2022/EIBTP.HCM-BT/TCTS cùng ngày 20-10-2022, mà ông S đã ký với E. Mỗi thửa đất số 80, 81, 86, 108 và 109 có số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo thứ tự là CS04349/CN cấp ngày 07-7-2021, CS04343/CN cấp ngày 07-7-2021, CS04348/CN cấp ngày 07-7-2021, CS03981/CDOI cấp ngày 14-5-2021 và CS04341/CN cấp ngày 07-7-2021. Các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nói trên được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện P, tỉnh Bình Phước chỉnh lý ngày 11-10-2022 về việc đăng ký chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Việt S. Đất thế chấp thuộc tờ bản đồ số 32, tọa lạc tại thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

(Tài sản thế chấp được ghi nhận trong biên bản
xem xét, thẩm định tại chỗ do Tòa án lập ngày 19-01-2024)

* *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ*: Ông Hoàng Việt S phải chịu 8.000.000đ *(tám triệu đồng)* và chịu trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần X số tiền trên.

* Về tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả 35.978.000đ *(ba mươi lăm triệu chín trăm bảy mươi tám ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần X. Theo Biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006994 ngày 27-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Ông Hoàng Việt S phải chịu 19.062.000đ *(mười chín triệu không trăm sáu mươi hai ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm *(đã xem xét giảm 50% án phí do gia cảnh khó khăn và có đơn xin miễn giảm)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Cần Thơ;
- CCTHADS huyện Vĩnh Thạnh;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Diệu